|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD & ĐT ………… **TRƯỜNG THPT ……………..****ĐỀ CHÍNH THỨC***(Đề có 03 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I****NĂM HỌC 2022 – 2023****Môn: Ngữ văn, lớp 10** *Thời gian làm bài*: 90 phút, *không kể thời gian phát đề* |

*Họ và tên học sinh: Mã số học sinh:*

 **ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) Đọc văn bản sau**

**Chử Lầu**

*Thần thoại H’Mông*

*Chử Lầu[[1]](#footnote-1) sau khi sáng tạo ra trời đất bèn làm một lúc 10 mặt trời, 9 mặt trăng và rất nhiều sao để chiếu rọi cho khô ráo và cho sáng. Về sau vì loài người sợ rằng những thứ đó rơi xuống có thể làm nguy hại cho trần gian nên xin Chử Lầu cất đi nhưng Chử Lầu không cất, chỉ làm thêm một cái màng xanh ngăn giữa đất và tinh cầu[[2]](#footnote-2) để cho loài người an tâm. Mười mặt trời là nữ, chín mặt trăng là nam được Chử Lầu cho một cái hồn vào miệng và thổi hơi cho hoạt động. Những tinh cầu ấy hun đốt trong bảy năm liền. Trong thời gian đó, chỉ có ngày mà không có đêm.*

*Khi đất đã khô ráo, Chử Lầu làm ra mọi thứ cỏ cây, muôn vật và người. Con người do Chử Lầu dùng đất nặn thành, cho hồn vào bụng, tiếng nói ở cổ họng và thổi hơi vào cho sống. Mọi vật phát triển rất chóng, chả mấy lúc mà đầy cả mặt đất. Nhưng vì nóng quá, con người bèn chặt cây lớn làm cung tên khổng lồ, bắn vào các mặt trời và mặt trăng. Chín mặt trời và 8 mặt trăng trúng tên tắt ngay còn hai cái nữa trốn thoát.*

*Trong khoảng đó có đêm không ngày người ta sống trong cảnh đen tối, lạnh lẽo. Họ cố nài[[3]](#footnote-3) mặt trời và mặt trăng trở lại nhưng chúng không nghe. Các giống vật cử cọp đi gọi nhưng cũng không được. Sau bảy năm, nhờ có gà gọi mãi đến lần thứ bảy, chúng mới chịu trở về, Chử Lầu thưởng cho gà một cái mào đỏ vì có công trạng ấy.*

*Con người lúc đó sống đến 900 tuổi, đến hạn cũng chết, nhưng được vào vườn Din-giang-ca[[4]](#footnote-4) của Chử Lầu. Ở đó trong 12 ngày tự nhiên lột da, sống và trẻ lại rồi trở về nhà cũ. Nhưng có một nhà nọ, nàng dâu xích mích với mẹ chồng, thường hắt hủi xỉ vả[[5]](#footnote-5) nên mẹ chồng giận, quyết ở luôn tại vườn Din-giang-ca không về. Ở đây bà ta ăn quả đào trắng, uống nước suối, phạm vào lệnh cấm của Chử Lầu. Chử Lầu giận, bèn cấm loài người không được đến vườn của mình nữa. Từ đó, loài người hễ chết là chết luôn.*

*Lúc đó công việc làm đồng rất nhẹ nhàng. Cỏ không có, cây cối tự nhiên mọc và có quả. Ngô ăn được cả lá. Người ta chỉ mất công gieo ngô và lúa là có ăn. Mỗi lần lúa chín tự nhiên nó bay về, không phải gặt. Nhưng có một người kia phần việc là mang cơm ra đồng cho mọi người ăn, thấy nhóm mình làm việc quá chóng: vừa đặt cơm ở chỗ này thì họ đã tiến cách đó rất xa. Người ấy bèn xin Chử Lầu hiện cỏ ra mặt đất để cho công việc chậm lại. Chử Lầu nghe lời. Vì thế mà từ đó công việc đồng áng rất chật vật. Lại có một nhà khác có người đàn bà nhác[[6]](#footnote-6) không chịu quét dọn nhà cửa để đón lúa nên lúc lúa bay về thấy bẩn thỉu bèn rủ nhau từ đấy quyết không tự về nữa.*

*[…]*

(Theo Bùi Văn Nguyên, Đỗ Bình Trị, *Tư liệu tham khảo văn học Việt Nam*, Tập I :
*Văn học dân gian*, phần III, NXB Giáo dục, 1976. Tr.93 – 96)

**I.1/ Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** Xác định thể loại của văn bản?

 A. Truyền thuyết B. Sử thi C. Thần thoại D. Truyện cổ tích

**Câu 2.** Nhân vật chính của văn bản là ai?

 A. Loài người B. Chử Lầu C. Mặt Trời D. Mặt Trăng

**Câu 3**. Sau khi sáng tạo ra trời đất, để chiếu rọi cho khô ráo và cho sáng, Chử Lầu đã làm gì?

 A.Tạo ra 10 mặt trời, 9 mặt trăng và rất nhiều sao

 B. Làm một cái màng xanh ngăn giữa đất và tinh cầu

 C. Làm ra mọi thứ cỏ cây, muôn vật và người

 D. Làm xuất hiện cỏ trên mặt đất

**Câu 4.** Chử Lầu đã tạo ra con người bằng cách nào?

 A. Dùng đất nặn thành, cho con người dáng đứng thẳng, đi bằng hai chân

 B. Dùng đất nặn thành, cho tiếng nói ở cổ họng, dáng đứng thẳng

 C. Dùng đất và nước nhào nặn ra và ban cho con người tiếng nói, thổi hơi vào cho sống

 D. Dùng đất nặn thành, cho hồn vào bụng, tiếng nói ở cổ họng và thổi hơi vào cho sống

**Câu 5.** Chử Lầu là kiểu nhân vật chức năng rất đặc trưng của thần thoại. Theo anh/chị nhân vật Chử Lầu trong truyện này có chức năng gì?

A. Sáng tạo ra mặt trời, mặt trăng

 B. Sáng tạo ra loài người

 C. Sáng tạo ra muôn vật

 D. Sáng tạo ra trời đất, muôn vật và con người

**Câu 6.** Theo anh/chị, chi tiết “*Người ấy bèn xin Chử Lầu hiện cỏ ra mặt đất để cho công việc chậm lại. Chử Lầu nghe lời. Vì thế mà từ đó công việc đồng áng rất chật vật*” nhằm giải thích điều gì?

 A. Giải thích nguồn gốc của cây lúa

 B. Giải thích vì sao trên mặt đất có cỏ

 C. Giải thích vì sao con người phải làm lụng vất vả

 D. Giải thích nguồn gốc vũ trụ, con người và muôn vật

**Câu 7.** Theo anh/chị, chi tiết “*con người bèn chặt cây lớn làm cung tên khổng lồ, bắn vào các mặt trời và mặt trăng. Chín mặt trời và 8 mặt trăng trúng tên tắt ngay còn hai cái nữa trốn thoát*” thể hiện khát vọng gì của người xưa?

 A. Khát vọng được sống sung sướng

 B. Khát vọng chinh phục tự nhiên

 C. Khát vọng giảm nhẹ sức lao động

 D. Khát vọng trường sinh bất tử

**I.2/ Trả lời câu hỏi:**

**Câu 8.** Qua truyện “Chử Lầu”, người xưa bày tỏ ước mơ gì?

**Câu 9.** Chi tiết “*Lại có một nhà khác có người đàn bà nhác không chịu quét dọn nhà cửa để đón lúa nên lúc lúa bay về thấy bẩn thỉu bèn rủ nhau từ đấy quyết không tự về nữa*” gợi cho anh/chị bài học gì trong cuộc sống?

**Câu 10.** Qua truyện “Chử Lầu”, anh/chị có suy nghĩ gì về cuộc sống và khát vọng của người thời cổ? (Trình bày từ 5 – 7 dòng)

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

Hãy viết một bài văn trình bày quan điểm của anh/chị về vai trò của ước mơ đối với tuổi trẻ.

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GDĐT TIỀN GIANG**TRƯỜNG THPT ………..****ĐỀ CHÍNH THỨC** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I****NĂM HỌC 2022 - 2023****ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM****Môn: Ngữ văn, lớp 10** *(Đáp án và Hướng dẫn chấm gồm 02 trang)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | **C** | 0.5 |
| **2** | **B** | 0.5 |
| **3** | **A** | 0.5 |
| **4** | **D** | 0.5 |
| **5** | **D** | 0.5 |
| **6** | **A** | 0.5 |
| **7** | **C** | 0.5 |
| **8** | Qua truyện “Chử Lầu”, người xưa bày tỏ ước mơ chinh phục tự nhiên, ước mơ trường sinh bất lão | 1.0 |
| **9** | - Nêu bài học của bản thân - Lí giải được về sự lựa chọn của mình | 0.5 |
| **10** | **-** Cuộc sống: khó khăn, có nhiều trở ngại từ thiên nhiên, công cụ lao động thô sơ,…- Vì vậy con người có khát vọng thay đổi: muốn chinh phục tự nhiên, kéo dài cuộc sống… | 1.0 |
| **II** | **VIẾT** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0.5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.Vai trò của ước mơ đối với tuổi trẻ | 0.5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: | 2.0 |
|  | \* Giải thích:- “Ước mơ” là những mong muốn, nguyện ước tốt đẹp mà con người mong muốn có được trong tương lai.\* Bàn luận: Vai trò của ước mơ- Là định hướng cho những nỗ lực, cố gắng để thực hiện thực hóa mục tiêu- Là động lực cho con người vượt qua khó khăn, trở ngại - Giúp con người hoạch định cuộc sống cá nhân một cách dễ dàng, không lãng phí thời gian vào những điều vô bổ- Giúp mỗi người có thể khai phá ra những điều mới mẻ của bản thân, cuộc sống có ý nghĩa hơn.- Giúp mỗi người luôn hướng đến những điều tốt đẹp.-…\* Phản đề: Phê phán những người sống thờ ơ, không có ước mơ, không có mục đích/ Phân biệt giữa ước mơ và ảo tưởng…\* Bài học nhận thức và hành động: Ước mơ cần gắn với hành động để hiện thức hóa chúng |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.5 |

**--------------------- Hết ----------------------**

1. *Chử Lầu*: như Ngọc Hoàng trong thần thoại của người Kinh (Việt) [↑](#footnote-ref-1)
2. *Tinh cầu*: ngôi sao [↑](#footnote-ref-2)
3. *Nài*: nằn nì, yêu cầu [↑](#footnote-ref-3)
4. *Din-giang-ca*: vườn của Chử Lầu, tức là “thiên đường” theo quan niệm thần thoại. [↑](#footnote-ref-4)
5. *Xỉ vả*: mắng nhiếc thậm tệ. [↑](#footnote-ref-5)
6. *Nhác*: lười biếng [↑](#footnote-ref-6)